

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt bổ sung Danh mục kỹ thuật khám bệnh,  
chữa bệnh đối với Bệnh viện Phổi Long An**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ LONG AN**

*Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023*

*Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.*

*Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh.*

*Căn cứ Quyết định số 55/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;*

*Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ trên cơ sở Biên bản thẩm định số 05/BB-SYT ngày 14/01/2025 của Đoàn thẩm định phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh đối với Bệnh viện Phổi Long An.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt bổ sung 15 (Mười lăm) Danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh đối với Bệnh viện Phổi Long An (Danh mục đính kèm).

**Điều 2:** Bệnh viện Phổi Long An có nhiệm vụ thực hiện đúng Danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh đã được phê duyệt bổ sung tại Điều 1.

**Điều 3:** Phòng Nghiệp vụ, Thanh tra Sở Y tế và Bệnh viện Phổi Long An chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Phòng Y tế TP Tân An;
- Lưu: VT, NV, Tổ thư ký.

**GIÁM ĐỐC**



**Huyền Minh Phúc**

**BỆNH VIỆN PHỔI LONG AN****DANH MỤC KỸ THUẬT KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BỔ SUNG NĂM 2025***(Ban hành kèm theo Quyết định số: 62/QĐ-SYT ngày 17/01/2025 của Sở Y tế Long An)*

<b>STT</b>	<b>STT (Theo TT 23 của BYT)</b>	<b>MÃ KỸ THUẬT</b>	<b>TÊN CHƯƠNG</b>	<b>TÊN DANH MỤC KỸ THUẬT</b>
<b>(1)</b>	<b>(2)</b>	<b>(3)</b>	<b>(4)</b>	<b>(5)</b>
<b>CHƯƠNG 1. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC</b>				
1	106	1.106	01. Hồi sức cấp cứu và chống độc	Nội soi khí phế quản cấp cứu
2	107	1.107	01. Hồi sức cấp cứu và chống độc	Nội soi phế quản ống mềm chẩn đoán cấp cứu ở người bệnh không thở máy
3	108	1.108	01. Hồi sức cấp cứu và chống độc	Nội soi phế quản ống mềm chẩn đoán cấp cứu ở người bệnh có thở máy
4	111	1.111	01. Hồi sức cấp cứu và chống độc	Nội soi khí phế quản lấy dị vật
5	112	1.112	01. Hồi sức cấp cứu và chống độc	Bơm rửa phế quản
6	113	1.113	01. Hồi sức cấp cứu và chống độc	Rửa phế quản phế nang
7	116	1.116	01. Hồi sức cấp cứu và chống độc	Nội soi bơm rửa phế quản cấp cứu lấy bệnh phẩm ở người bệnh thở máy
8	117	1.117	01. Hồi sức cấp cứu và chống độc	Nội soi phế quản cấp cứu để cầm máu ở người bệnh thở máy
9	118	1.118	01. Hồi sức cấp cứu và chống độc	Nội soi phế quản sinh thiết ở người bệnh thở máy
10	120	1.120	01. Hồi sức cấp cứu và chống độc	Nội soi khí phế quản hút đờm
<b>CHƯƠNG 20. NỘI SOI CHẨN ĐOÁN CAN THIỆP</b>				
11	16182	20.25	20. Nội soi chẩn đoán can thiệp	Nội soi khí - phế quản ống mềm chẩn đoán
12	16188	20.31	20. Nội soi chẩn đoán can thiệp	Nội soi khí - phế quản ống mềm lấy dị vật
13	16190	20.33	20. Nội soi chẩn đoán can thiệp	Nội soi khí - phế quản ống mềm qua ống nội khí quản

14	16193	20.36	20. Nội soi chẩn đoán can thiệp	Nội soi khi - phế quản ống mềm hút đờm qua ống nội khí quản
<b>CHƯƠNG 23. HÓA SINH</b>				
15	17424	23.218	23. Hóa sinh	Đo hoạt độ LDH (Lactat dehydrogenase) [dịch chọc dò]